

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP, Chương trình hành động số 62-CTr/TU của Tỉnh ủy về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội**

Thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ, Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 19/7/2018 của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp, tập trung chỉ đạo thực hiện, đặc biệt là khai thác phát triển đối tượng tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) theo lộ trình phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng năm, từng giai đoạn của địa phương, thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

- Tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo các ngành, các cấp, người lao động, người sử dụng lao động về BHXH và thực hiện chính sách BHXH.

##### **2. Yêu cầu**

- Phát huy vai trò của chính quyền, đoàn thể các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách BHXH, đặc biệt trong phát triển đối tượng tham gia và tuân thủ các quy định của pháp luật về BHXH.

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo kịp thời, hiệu quả, tạo sự đột phá về phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN trong giai đoạn đến năm 2021 và những năm tiếp theo.

#### **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ PHÂN ĐẦU ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN NĂM 2021, 2025 VÀ 2030**

Phân đầu đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết 28-NQ/TW đã đề ra, cụ thể:

##### **1. Giai đoạn đến năm 2021:**

Khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 1% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 28% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; có khoảng 45% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; tỷ lệ giao dịch điện tử đạt 100%; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; giảm số giờ giao dịch giữa cơ quan BHXH với doanh nghiệp đạt mức ASEAN 4; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 80%.

## **2. Giai đoạn đến năm 2025:**

Phần đầu đạt khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 2,5% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 85%.

## **3. Giai đoạn đến năm 2030:**

Phần đầu đạt khoảng 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 5% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; khoảng 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 90%.

## **III. CHỈ TIÊU BAO PHỦ BHXH CỦA CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

Chi tiết theo phụ biểu gửi kèm

## **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách BHXH, BHTN**

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện và phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức Công đoàn thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích, vai trò, ý nghĩa của chính sách BHXH, những nội dung cơ bản của cải cách chính sách BHXH để cán bộ, đảng viên, người lao động và nhân dân hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện trên địa bàn tỉnh. Phát hiện và biểu dương/tham mưu UBND tỉnh biểu dương kịp thời các địa phương, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời phê phán những biểu hiện tiêu cực, vi phạm pháp luật về BHXH.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Sở Tư pháp thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH; Chú trọng tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ đối với người tham gia BHXH, theo nguyên tắc có đóng, có hưởng, quyền lợi tương ứng với nghĩa vụ, có sự chia sẻ giữa các thành viên, bảo đảm công bằng và bền vững của hệ thống BHXH, qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân đối với việc tự bảo đảm an sinh cho bản thân.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Báo, Đài tỉnh phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh xây dựng chuyên mục, chuyên trang và dành thời lượng thích đáng để tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH.

### **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH**

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh:

+ Tích cực nghiên cứu, tham gia ý kiến đóng góp hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, BHXH theo hướng tiến tới BHXH toàn dân, thiết kế hệ

thông BHXH đa tầng, hoàn thiện các quy định về đóng – hưởng BHXH, đảm bảo nguyên tắc công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững.

+ Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, đảm bảo thực thi có hiệu quả.

+ Tăng cường phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan BHXH trong việc thực hiện chính sách BHXH, phát hiện và xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ đóng BHXH và các hành vi tiêu cực, gian lận để hưởng chế độ, trục lợi BHXH.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội tăng cường công tác quản lý đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về lao động, tiền lương, tiền công, thu nhập làm căn cứ đóng, hưởng các chế độ BHXH và chống thất thu quỹ BHXH.

- Các sở, ban, ngành thực hiện nghiêm túc quy chế, chương trình phối hợp thực hiện chính sách BHXH đã ký kết.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh kiểm tra, nắm chắc việc thực hiện Luật BHXH, Luật Việc làm tại các doanh nghiệp, xử lý/tham mưu UBND tỉnh xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Thực hiện hiệu quả công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Cục thuế, Sở Kế hoạch và Đầu tư với BHXH tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia và thực thi chính sách BHXH. Chú trọng quản lý tốt đối tượng đóng và tham gia BHXH từ cơ sở. Cùng cố và tăng cường quản lý quỹ BHXH đảm bảo thu, chi hiệu quả và an toàn theo quy định của pháp luật.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời Đề án tăng cường sự kết nối cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh; dữ liệu về cấp hồ sơ, giấy tờ làm căn cứ thực hiện chế độ BHXH, giải quyết, chi trả các chế độ BHXH sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ban hành.

### **3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo mở rộng và gia tăng độ bao phủ của BHXH trên địa bàn tỉnh**

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH.

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố:

+ Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tư nhân, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để các doanh nghiệp duy trì sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động nhằm giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, duy trì đối tượng tham gia BHXH bền vững.

+ Tiếp tục bám sát và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Chỉ thị 14-CT/TU ngày 22/4/2013 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 603/KH-UBND ngày 23/4/2013 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012-2020, Văn bản số 805/UBND-KGVX ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH theo Chỉ thị số 34/CT-TTg nhằm mở rộng và gia tăng độ bao phủ BHXH.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

+ Chủ trì, phối hợp Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Sở Tài chính trên cơ sở điều kiện kinh tế, xã hội của tỉnh, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất chính sách hỗ trợ phù hợp từ ngân sách của tỉnh cho nông dân, người nghèo, người có thu nhập thấp, người có hoàn cảnh khó khăn, lao động khu vực phi chính thức, người cao tuổi không có lương hưu trong việc đóng và hưởng các chế độ BHXH, góp phần gia tăng độ bao phủ của BHXH trên địa bàn tỉnh.

+ Nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong việc theo dõi, thống kê lao động làm cơ sở quản lý, khai thác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN.

+ Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn nhằm tạo nguồn lao động tại chỗ có chất lượng đáp ứng yêu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp và tạo việc làm ổn định cho người lao động.

+ Quan tâm thực hiện các giải pháp xử lý hậu quả của thất nghiệp thông qua việc chi trả trợ cấp thất nghiệp, đào tạo đáp ứng yêu cầu của công việc mới, giới thiệu việc làm.

- UBND các huyện, thành phố: Đưa chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH vào trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương; Giao chỉ tiêu phát triển đối tượng BHXH tự nguyện cho UBND cấp xã.

#### **4. Nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN**

Bảo hiểm Xã hội tỉnh tập trung thực hiện tốt các yêu cầu:

- Phát triển hệ thống BHXH chuyên nghiệp, hiện đại, hội nhập, hướng tới sự hài lòng của tổ chức, cá nhân tham gia BHXH. Tiếp tục kiện toàn sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức thực hiện chính sách BHXH từ cấp tỉnh đến cấp huyện. Nâng cao năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành BHXH các cấp để thực hiện có hiệu quả các chế độ, chính sách BHXH, BHTN đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa các quy trình, thủ tục đăng ký, đóng, hưởng BHXH, BHTN. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tỷ lệ giao dịch điện tử đạt 100%, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tất cả các lĩnh vực BHXH, BHTN, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về người tham gia và thụ hưởng BHXH, BHTN, thống nhất việc quản lý đối tượng tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH, BHTN thông qua mã số BHXH cá nhân. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ BHXH theo hướng thân thiện, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Có giải pháp mở rộng, hoàn thiện hệ thống đại lý thu, đại lý chi trả làm cơ sở vững chắc cho việc quản lý đối tượng thụ hưởng BHXH và phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách BHTN, phát huy đầy đủ các chức năng của BHTN, bảo đảm BHTN thực sự là công cụ quản trị thị trường lao động.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh:**

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm và đột xuất tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai có hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch.

### **2. Các sở, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố:**

- Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện của sở, ngành, địa phương để thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP, Chương trình hành động số 62-CTr/TU và Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, thẩm quyền.

- Định kỳ hàng năm và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện gửi sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh để tổng hợp.

**3. Sở Tài chính:** Đảm bảo kinh phí cho các đối tượng được hỗ trợ và kịp thời chuyển, quyết toán kinh phí hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện hàng năm theo quy định.

**4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam:** Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chính sách BHXH, BHTN theo tinh thần Nghị quyết 28-NQ/TW.

### **5. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh**

- Chỉ đạo Công đoàn các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BHXH đối với người sử dụng lao động, đoàn viên và người lao động; thành lập và phát huy tốt vai trò tổ chức Công đoàn trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước để đại diện bảo vệ quyền lợi của người lao động khi tham gia BHXH.

- Tham gia các hoạt động kiểm tra, thanh tra trong thực hiện chính sách BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động. Thực hiện khởi kiện ra Tòa án đối với những đơn vị nợ BHXH, BHTN theo quy định của pháp luật.

**6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp**

- Tham gia cùng các cơ quan chức năng tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên chấp hành tốt pháp luật về BHXH, tích cực tham gia BHXH tự nguyện; vận động các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân và hỗ trợ tiền mua BHXH tự nguyện cho đối tượng nghèo, cận nghèo và các đối tượng khác.

- Tăng cường giám sát, phản biện việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung những vấn đề chưa phù hợp.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế, chương trình phối hợp thực hiện chính sách BHXH đã ký kết.


- Liên minh Hợp tác xã và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động đơn vị sử dụng lao động và người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia BHXH, BHTN đầy đủ theo quy định.

7. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các sở, ngành, địa phương, các cơ quan liên quan gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định /.

**Nơi nhận:**

- Bộ LĐ-TB&XH,
- BHXH Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TGTU, UBMTTQ tỉnh;
- Liên đoàn ID tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐVP, TH, KGVX;
- Lưu: VT, KGVX.

(đề b/c)

KT. CHỦ TỊCH  
RHỒ CHỦ TỊCH  
  
Bùi Quang Cẩm

**CHỈ TIÊU THỰC HIỆN BHXH, BHTN GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**  
(Kèm theo Kế hoạch số **3186** /KH-UBND ngày **30** tháng **10** năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Huyện/ Thành phố	Năm 2021						Năm 2025						Năm 2030					
	Lực lượng lao động	Số người tham gia BHXH		Tỷ lệ bao phủ BHXH	BHTN		Lực lượng lao động	Số người tham gia BHXH		Tỷ lệ bao phủ BHXH	BHTN		Lực lượng lao động	Số người tham gia BHXH		Tỷ lệ bao phủ BHXH	BHTN	
		Bắt buộc	Tự nguyện		Số người	Tỷ lệ bao phủ		Bắt buộc	Tự nguyện		Số người	Tỷ lệ bao phủ		Bắt buộc	Tự nguyện		Số người	Tỷ lệ bao phủ
Phủ Lý	84.724	38.441	800	46,32%	35.229	41,6%	85.547	45.491	1.888	55,38%	38.194	44,6%	86.787	56.587	4.034	69,85%	46.581	53,7%
Duy Tiên	70.925	38.256	708	54,94%	34.832	49,1%	71.748	47.077	1.445	67,63%	39.105	54,5%	72.988	60.272	3.059	86,77%	49.435	67,7%
Kim Bảng	70.896	24.037	895	35,17%	21.524	30,4%	71.719	30.678	2.074	45,67%	25.324	35,3%	72.959	39.900	4.348	60,65%	32.770	44,9%
Thanh Liêm	67.689	25.465	901	38,95%	22.767	33,6%	68.512	31.713	1.882	49,04%	26.472	38,6%	69.752	42.566	3.964	66,71%	34.549	49,5%
Bình Lục	78.485	17.335	968	23,32%	15.550	19,8%	79.308	24.773	2.364	34,22%	19.675	24,8%	80.858	33.321	5.413	47,90%	27.092	33,5%
Lý Nhân	105.065	18.686	1.052	18,79%	16.452	15,7%	105.888	26.591	2.808	27,76%	21.165	20,0%	107.128	37.877	6.116	41,07%	30.658	28,6%
<b>Cộng</b>	<b>477.784</b>	<b>162.220</b>	<b>5.324</b>	<b>35,07%</b>	<b>146.354</b>	<b>30,6%</b>	<b>482.722</b>	<b>206.323</b>	<b>12.461</b>	<b>45,32%</b>	<b>169.935</b>	<b>35,20%</b>	<b>490.472</b>	<b>270.523</b>	<b>26.934</b>	<b>60,65%</b>	<b>221.005</b>	<b>45,1%</b>

**Trong đó:**

- Tỷ lệ bao phủ BHXH tự nguyện năm 2021: 1,11%
- Tỷ lệ bao phủ BHXH tự nguyện năm 2025 : 2,58%
- Tỷ lệ bao phủ BHXH tự nguyện năm 2030: 5,4 %

**CHỈ TIÊU THỰC HIỆN BHXH, BHYT GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 3486 /KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Huyện/ Thành phố	Năm 2021						Năm 2025						Năm 2030					
	Lực lượng lao động	Số người tham gia BHXH		Tỷ lệ bao phủ BHXH	BHTN		Lực lượng lao động	Số người tham gia BHXH		Tỷ lệ bao phủ BHXH	BHTN		Lực lượng lao động	Số người tham gia BHXH		Tỷ lệ bao phủ BHXH	BHTN	
		Bắt buộc	Tự nguyện		Số người	Tỷ lệ bao phủ		Số người	Tự nguyện		Số người	Tỷ lệ bao phủ		Số người	Tự nguyện		Số người	Tỷ lệ bao phủ
Phù Lý	84.724	38.441	800	46,32%	35.229	41,6%	85.547	45.491	1.888	55,38%	38.194	44,6%	86.787	56.587	4.034	69,85%	46.581	53,7%
Duy Tiên	70.925	38.256	708	54,94%	34.832	49,1%	71.748	47.077	1.445	67,63%	39.105	54,5%	72.988	60.272	3.059	86,77%	49.435	67,7%
Kim Bảng	70.896	24.037	895	35,17%	21.524	30,4%	71.719	30.678	2.074	45,67%	25.324	35,3%	72.959	39.900	4.348	60,65%	32.770	44,9%
Thanh Liêm	67.689	25.465	901	38,95%	22.767	33,6%	68.512	31.713	1.882	49,04%	26.472	38,6%	69.752	42.566	3.964	66,71%	34.549	49,5%
Bình Lục	78.485	17.335	968	23,32%	15.550	19,8%	79.308	24.773	2.364	34,22%	19.675	24,8%	80.858	33.321	5.413	47,90%	27.092	33,5%
Lý Nhân	105.065	18.686	1.052	18,79%	16.452	15,7%	105.888	26.591	2.808	27,76%	21.165	20,0%	107.128	37.877	6.116	41,07%	30.658	28,6%
<b>Cộng</b>	<b>477.784</b>	<b>162.220</b>	<b>5.324</b>	<b>35,07%</b>	<b>146.354</b>	<b>30,6%</b>	<b>482.722</b>	<b>206.323</b>	<b>12.461</b>	<b>45,32%</b>	<b>169.935</b>	<b>35,20%</b>	<b>490.472</b>	<b>270.523</b>	<b>26.934</b>	<b>60,65%</b>	<b>221.885</b>	<b>45,1%</b>

**Trong đó:**

- Tỷ lệ bao phủ BHXH tự nguyện năm 2021: 1,11%
- Tỷ lệ bao phủ BHXH tự nguyện năm 2025 : 2,58%
- Tỷ lệ bao phủ BHXH tự nguyện năm 2030: 5,4 %